

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 32/2020/NĐ-CP) - Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Bộ Tư pháp có trách nhiệm: “*Hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước*”. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (cơ quan Trung ương), địa phương và kết quả triển khai nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024, Bộ Tư pháp kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2024

1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế theo dõi thi hành pháp luật

Thực hiện nhiệm vụ được giao quy định tại khoản 3 Điều 10a Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, ngày 15/8/2024, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 08/2024/TT-BTP quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật (Thông tư số 08/2024/TT-BTP). Thông tư số 08/2024/TT-BTP đã quy định các tiêu chí cụ thể, định lượng làm căn cứ cho việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, góp phần khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua, đáp ứng yêu cầu thực tiễn thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương, việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã được quan tâm thực hiện thông qua việc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy định về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Theo thống kê của Bộ Tư pháp, đến nay đã có 05/18 bộ, cơ quan ngang bộ, 51/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành văn bản bằng hình thức Thông tư, Chương trình, Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (*Phụ lục I kèm theo Báo cáo*).

2. Những ưu điểm và kết quả đạt được

2.1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1.1. Về phía Bộ Tư pháp:

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Bộ Tư pháp đã xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 (Quyết định số 192/QĐ-TTg). Theo đó, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan Trung ương và địa phương có liên quan tổ chức thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên phạm vi cả nước.

Tổ chức thực hiện Quyết định số 192/QĐ-TTg, Bộ Tư pháp đã chủ động phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ rà soát, tổng hợp xây dựng, ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, ban hành các Công văn gửi các cơ quan Trung ương, địa phương về việc hướng dẫn, đôn đốc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, tổ chức thực hiện các hoạt động kiểm tra, điều tra, khảo sát theo Kế hoạch (15 văn bản).

Trong năm 2024, Bộ Tư pháp đã thành lập Đoàn công tác liên ngành trực tiếp thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tại thành phố Đà Nẵng, tỉnh Thừa Thiên Huế và TP. Hồ Chí Minh. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc “*Thanh tra Chính phủ, các bộ, ngành tạm ngừng các hoạt động thanh tra, kiểm tra tại các địa phương để các địa phương tập trung khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ*” tại Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát, Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra qua báo cáo, hồ sơ, tài liệu kèm theo báo cáo và không thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tại các tỉnh Bắc Kạn, Cao Bằng, Hải Dương, Thái Bình¹. Trên cơ sở kết quả làm việc với Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

¹ Công văn số 6458/BTP-ĐCTLN ngày 11/11/2024 về việc thay đổi hình thức kiểm tra thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024; Công văn số 6459/BTP-ĐCTLN ngày 11/11/2024 về việc nhận xét, đánh giá bằng văn bản đối với Báo cáo và hồ sơ, tài liệu kèm theo của các địa phương về thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024.

tại buổi kiểm tra, thông tin thu thập được từ hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật đối với UBND tỉnh, thành phố thực hiện kiểm tra trực tiếp và việc đánh giá, nhận xét trên cơ sở báo cáo, hồ sơ, tài liệu kèm theo đối với UBND tỉnh không thực hiện kiểm tra trực tiếp, Bộ Tư pháp đã có Thông báo Kết luận kiểm tra gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi được kiểm tra biết, thực hiện (07 thông báo kết luận kiểm tra).

Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 tọa đàm về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 tại tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Khánh Hoà; 02 hội nghị xử lý kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 tại TP. Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội nhằm xem xét, đánh giá các đề xuất, kiến nghị hoàn thiện thể chế và giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

2.1.2. Về phía các cơ quan Trung ương, địa phương:

Việc xây dựng, ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý được nhiều Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện. Theo số liệu tổng hợp của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật². Bên cạnh đó, để triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương có liên quan đến lĩnh vực an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đã ban hành kế hoạch riêng³ hoặc lồng ghép trong kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của Bộ⁴, cơ quan ngang Bộ và địa phương mình.

Qua nghiên cứu các báo cáo, Bộ Tư pháp nhận thấy các cơ quan Trung ương và địa phương đã triển khai thực hiện các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo đúng quy định của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP. Kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã được các cơ quan Trung ương và địa phương tổng hợp vào trong báo cáo định kỳ hằng năm gửi về Bộ Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

² 7/8 cơ quan thuộc Chính phủ không ban hành kế hoạch (trừ Bảo hiểm xã hội Việt Nam).

³ Quyết định số 722/QĐ-BYT ngày 27/3/2024 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm năm 2024; Quyết định số 823/QĐ-BTC ngày 11/4/2024 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 192/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Quyết định số 34/QĐ-BTTTT ngày 12/01/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2024.

2.2. Về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.2.1. Về tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Tại Trung ương:

Bộ Tư pháp là cơ quan giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên phạm vi cả nước, trong đó Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật là đơn vị thực hiện chức năng đầu mối, tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện công tác này. Tại trung ương, tổ chức pháp chế ở cơ quan Trung ương là đơn vị đầu mối, tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Các cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan Trung ương tham mưu, giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được phân công.

Đội ngũ làm công tác pháp chế tiếp tục được các cơ quan Trung ương quan tâm, chú trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế ở các cấp có đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm với nhiệm vụ. Tính đến ngày 30/11/2024, các cơ quan Trung ương có 4.795 người làm công tác pháp chế, trong đó có 1.349 cán bộ pháp chế chuyên trách.

b) Tại địa phương:

Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối, tham mưu, giúp UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, công chức chuyên môn thuộc UBND cấp xã tham mưu, giúp UBND cùng cấp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực được phân công. Tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh tham mưu, giúp người đứng đầu cơ quan chuyên môn theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Tính đến ngày 31/10/2024, tại địa phương có 2.877 người làm công tác pháp chế, trong đó có 563 người được bố trí làm công tác pháp chế chuyên trách. Tại các doanh nghiệp nhà nước ở Trung ương có 429 người làm công tác pháp chế, trong đó có 341 người làm công tác pháp chế chuyên trách.

2.2.2. Về bố trí kinh phí thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Hiện nay, các cơ quan Trung ương và địa phương đang áp dụng Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống

pháp luật (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 42/2022/TT-BTC) để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật của cơ quan Trung ương, địa phương.

Bộ Tư pháp bố trí kinh phí riêng thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật từ nguồn ngân sách nhà nước. Nhìn chung, kinh phí được cấp hằng năm đã cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ. Đối với các cơ quan Trung ương, địa phương, kinh phí triển khai các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2.2.3. Về công tác tập huấn, quán triệt thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP

Để góp phần nâng cao năng lực, kỹ năng trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho đội ngũ công chức, năm 2024, Bộ Tư pháp đã chú trọng tổ chức tập huấn chuyên sâu cho công chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật⁵.

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, một số cơ quan Trung ương và địa phương đã chủ động tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác pháp chế nói chung và kỹ năng về theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo và công chức chuyên môn thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật⁶.

3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3.1. Tồn tại, hạn chế

Thứ nhất, việc theo dõi kết quả xử lý kiến nghị của địa phương đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ chưa triệt để. Hằng năm, sau khi Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ đều có văn bản thông báo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ xử lý những kiến nghị có liên quan. Tuy nhiên, việc theo dõi xử lý các kiến nghị này chưa được thực hiện đến cùng.

Thứ hai, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn hạn chế, dẫn đến việc xây dựng báo cáo tình hình

⁵ Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 hội nghị triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại thành phố Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh; 04 hội nghị tập huấn chuyên sâu về theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các tỉnh Bình Thuận, Cà Mau, Ninh Bình, Thừa Thiên Huế; 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại thành phố Hà Nội.

⁶ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, các tỉnh Bắc Kạn, Hà Giang, Hải Dương, Lạng Sơn, Sơn La, Thái Bình.

thi hành pháp luật chủ yếu dựa vào báo cáo hành chính, tổng hợp một cách thủ công. Thông tin về tình hình thi hành pháp luật không thể cập nhật được theo thời gian thực về một đạo luật, một lĩnh vực cụ thể hay tình hình chung mà chỉ có thể đánh giá duy nhất vào thời điểm cuối năm sau khi tổng hợp báo cáo của các cơ quan Trung ương và địa phương. Vì vậy, hiệu quả trong việc phản ứng chính sách chưa đạt được như kỳ vọng.

Thứ ba, công tác phối hợp trong theo dõi tình hình thi hành pháp luật vẫn chưa thực sự hiệu quả khi chưa có cơ chế phối hợp thường xuyên; nội dung cung cấp thông tin đôi lúc còn chung chung, không kịp thời, không đầy đủ thông tin số liệu⁷ ảnh hưởng đến việc tổng hợp, báo cáo và sự đánh giá chính xác về tình hình thi hành pháp luật của cả nước nói chung; chưa thu hút được sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các tổ chức xã hội vào việc cung cấp thông tin phản ánh, kiến nghị về tình hình thi hành pháp luật, cũng như tham gia trực tiếp vào các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Thứ tư, một số cơ quan Trung ương và địa phương chưa kịp thời xây dựng, gửi Báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật tới Bộ Tư pháp⁸, dẫn đến việc tổng hợp thông tin, số liệu không đầy đủ để làm cơ sở cho việc đánh giá một cách chính xác, khách quan tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; việc thực hiện, tổng hợp thông tin xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại các điều 2, 3, 4 và hướng dẫn tại các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2024/TT-BTP vào Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 chưa đầy đủ, chưa đồng bộ do Thông tư số 08/2024/TT-BTP mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/10/2024, do đó, vẫn còn thiếu thông tin để xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật một cách toàn diện.

Thứ năm, việc bảo đảm các điều kiện cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 ở các cơ quan Trung ương và địa phương vẫn còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế chủ yếu sau đây:

- Tổ chức, biên chế pháp chế được giao nhiệm vụ thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa được kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

⁷ Trong năm 2024, Bộ Tư pháp đã ban hành Công văn số 6782/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 25/11/2024 gửi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Công văn số 6783/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 25/11/2024 gửi Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Công văn số: 6781/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 25/11/2024 gửi Tòa án nhân dân tối cao; Công văn số 6784/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 25/11/2024 gửi VCCI về việc phối hợp cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tuy nhiên, đến ngày 18/12/2024, Bộ Tư pháp chỉ nhận được Công văn cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

⁸ Tính đến ngày 25/12/2024, Bộ Tư pháp chưa nhận được Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 của 07 cơ quan Trung ương, gồm: Bộ Công an, Bộ Công Thương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Ủy ban dân tộc, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Mặc dù, Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) đã có quy định rõ ràng, cụ thể nhưng trên thực tế, rất nhiều địa phương không thể thực hiện đúng quy định do không được bố trí biên chế, dẫn đến việc giải thể, sáp nhập Phòng Pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh.

- Đội ngũ cán bộ được giao nhiệm vụ thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhìn chung còn thiếu về số lượng và hạn chế về chất lượng, công chức tham mưu thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, do đó, phần nào đó ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ tham mưu triển khai thực hiện; số lượng biên chế có trình độ cử nhân Luật chưa đáp ứng yêu cầu về công chức pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 56/2024/NĐ-CP). Tính đến ngày 30/11/2024, các cơ quan Trung ương có 4.795 người làm công tác pháp chế, trong đó: có 4.196 người có chuyên môn Luật, 621 người chuyên môn khác; Tại các địa phương có 2.877 người làm công tác pháp chế, trong đó, số người có trình độ chuyên môn Luật là 1.430; có trình độ chuyên khác là 1.447 người.

- Kinh phí đảm bảo thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật mới chỉ có mục chi riêng cho việc xây dựng báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật mà chưa có nội dung chi, định mức chi cho các hoạt động nghiệp vụ khác nên phụ thuộc vào sự quan tâm, vận dụng của lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, do kinh phí chủ yếu được bố trí trong nguồn kinh phí hàng năm dành cho công tác pháp chế, nên chỉ đáp ứng được một phần yêu cầu triển khai thực hiện các hoạt động của công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

3.2. Nguyên nhân

Những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nêu trên bắt nguồn từ các nguyên nhân chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, thể chế hiện hành chỉ quy định trách nhiệm theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan thuộc hệ thống cơ quan hành chính nhà nước mà chưa quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước khác. Việc thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật hằng năm của các cơ quan: Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân,... còn nhiều hạn chế nên số liệu và thông tin thu thập được chưa đủ để đánh giá một cách chính xác, toàn diện về tình hình thi hành pháp luật, đặc biệt là tình hình tuân thủ pháp luật.

Thứ hai, chưa có cơ chế để các tổ chức, cá nhân trong xã hội biết và đánh giá kết quả thi hành pháp luật của các cơ quan tổ chức, cá nhân. Việc công khai

báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện không đồng bộ, phụ thuộc vào ý chí chủ quan của từng cơ quan Trung ương, địa phương.

Thứ ba, công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa gắn liền với các công tác khác trong tổ chức thi hành pháp luật nên việc triển khai ở nhiều cơ quan, đơn vị còn lúng túng; chưa có những đột phá, cũng như đầu tư tương xứng, đồng bộ về tổ chức bộ máy trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÂM, LIÊN NGÀNH TỪ NĂM 2019 ĐẾN HẾT NĂM 2023

1. Những kết quả đạt được

1.1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

Qua theo dõi, Bộ Tư pháp thấy rằng các cơ quan Trung ương, địa phương đã chủ động, tích cực tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các cơ quan Trung ương và địa phương cho thấy, công tác xây dựng văn bản triển khai và hướng dẫn thi hành pháp luật về các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 nêu trên đã được Lãnh đạo các cơ quan Trung ương và các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương tích cực quan tâm, bảo đảm tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất và đồng bộ, khả thi, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Về cơ bản, các văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành đã kịp thời điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong đời sống xã hội.

1.2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đã được các cơ quan Trung ương, địa phương quan tâm thực hiện. Tổ chức bộ máy phục vụ công tác thi hành pháp luật được xây dựng và củng cố kiện toàn từ trung ương đến địa phương đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ được giao. Tại Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế và các cơ quan Trung ương đã bố trí nguồn lực về biên chế, kinh phí để thực hiện theo yêu cầu chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.

Tại các địa phương, việc bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, tổ chức bộ máy, biên chế liên quan đến việc thực hiện quản lý an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đã được quan tâm bảo đảm, bố trí phù hợp với điều kiện và nguồn ngân sách địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo có chuyên môn sâu về nghiệp vụ, có năng lực thực tiễn và am hiểu pháp luật nên công tác tham mưu hoạch định chính sách và triển khai thi hành pháp luật trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có sự thay đổi theo hướng hiệu quả hơn. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ nhìn chung đã cơ bản đáp ứng về tiêu chuẩn, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

Công tác tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật được các cơ quan Trung ương và địa phương tổ chức thường xuyên, kịp thời với nhiều hình thức đa dạng, phong phú tạo nên sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức thi hành pháp luật và người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tư pháp, các cơ quan Trung ương đã ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc lồng ghép trong các Kế hoạch công tác pháp chế năm 2024. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế đã chú trọng tổ chức tuyên truyền pháp luật phù hợp với từng đối tượng, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân. Về phía các địa phương, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đã được các địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả.

1.3. Việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

Kết quả theo dõi cho thấy, về cơ bản các cơ quan, tổ chức và cá nhân đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tại Trung ương, các Bộ, cơ quan ngang Bộ đã triển khai chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra được phê duyệt, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất; phối hợp nhằm giải quyết kịp thời những vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý an toàn thực phẩm⁹, quản lý thuế¹⁰, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm¹¹. Tại các địa

⁹ Tại Báo cáo số 9375/BC-BNN-PC ngày 09/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024, cho thấy:

(i) Lĩnh vực thú y: thành lập 40 Đoàn kiểm tra công tác quản lý cơ sở giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và kiểm soát giết mổ, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm tại các tỉnh, thành phố như: Hải Phòng, Quảng Ninh, Thái Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Bình Thuận, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cà Mau; (ii) Lĩnh vực Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường: thành lập 04 Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại tỉnh Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Thanh Hóa; (iii) Lĩnh vực kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: kiểm tra 09

phương, 63/63 UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó có nội dung thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Bộ Tư pháp nhận thấy, về cơ bản việc ban hành văn bản quy định chi tiết trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 đã bảo đảm tính kịp thời. Tuy nhiên, cũng vẫn còn tình trạng pháp luật chưa kịp thời ban hành hoặc vẫn còn một số quy định pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể, gây khó khăn cho việc áp dụng và tổ chức thực hiện (*Phụ lục III kèm theo Báo cáo*).

2.2. Về bảo đảm các điều kiện thi hành pháp luật

cơ sở, 06 hợp tác xã sản xuất, chế biến muối; 01 đoàn kiểm tra việc thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm muối nhập khẩu tại thành phố Hồ Chí Minh; 05 Đoàn công tác kiểm tra thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp và diêm nghiệp tại các tỉnh Hòa Bình, Sơn La, Huế, Quảng Trị, Gia Lai, Đắk Nông, Đồng Tháp, Hậu Giang.

¹⁰ Tại Báo cáo ban hành kèm theo Công văn số 13457/BTC-PC ngày 10/12/2024 của Bộ Tài chính Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 trong lĩnh vực thuế như sau:

Tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 15/11/2024, toàn ngành Thuế đã thực hiện được 55.263 cuộc thanh tra, kiểm tra, đạt 85,64% kế hoạch năm 2024 (55.263 doanh nghiệp/64.531 doanh nghiệp) và bằng 95,84% so với cùng kỳ năm 2023; kiểm tra được 525.792 hồ sơ bằng 98,15% so với cùng kỳ năm 2023

Tổng số tiền kiến nghị xử lý qua thanh tra, kiểm tra là 54.671,91 tỷ đồng bằng 101,03% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó: tổng số thuế tăng thu qua thanh tra, kiểm tra là 14.288,3 tỷ đồng; giảm khấu trừ là 2.250,86 tỷ đồng; giảm lỗ là 38.132,75 tỷ đồng. Tổng số tiền thuế nộp vào ngân sách là 9.835,79 tỷ đồng, bằng 68,84% số tăng thu qua thanh tra kiểm tra. Cụ thể:

+ Kết quả thanh tra: Số doanh nghiệp được thanh tra là 1.163 doanh nghiệp, đạt 50,94% kế hoạch năm 2024 (1.163 /2.283 doanh nghiệp). Tổng số truy thu, truy hoàn, phạt, chậm nộp là 2.945,49 tỷ đồng; giảm khấu trừ là 182,26 tỷ đồng; giảm lỗ là 4.795,6 tỷ đồng; số đã nộp ngân sách là 2.222,37 tỷ đồng bằng 75,45% số tăng thu qua thanh tra.

+ Kết quả kiểm tra: số doanh nghiệp được kiểm tra là 54.100 doanh nghiệp, đạt 86,91% kế hoạch năm 2024 (54.100 doanh nghiệp/62.248 doanh nghiệp). Tổng số truy thu, truy hoàn, phạt, chậm nộp là 10.871,13 tỷ đồng; giảm khấu trừ là 1.945,4 tỷ đồng; giảm lỗ 32.061,83 tỷ đồng; số đã nộp ngân sách là 7.141,74 tỷ đồng bằng 65,69% số tăng thu qua kiểm tra.

+ Kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế: Kiểm tra được 525.792 hồ sơ bằng 98,15% so với cùng kỳ năm 2023; xử lý điều chỉnh thu vào ngân sách 471,67 tỷ đồng; giảm khấu trừ là 123,21 tỷ đồng; giảm lỗ là 1.275,33 tỷ đồng. Qua kiểm tra rà soát các hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế đã phát hiện những sai sót của người nộp thuế để điều chỉnh tăng số thuế kê khai hoặc ấn định thuế.

¹¹ Tại Báo cáo số 219/BC-TTTT ngày 11/12/2024 của Bộ Thông tin và truyền thông về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024 cho thấy:

Chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật đã từng bước được nâng lên, góp phần quan trọng vào đấu tranh, ngăn chặn tình trạng in lậu, phát hành sách lậu, xâm phạm bản quyền. Việc tuân thủ pháp luật của các nhà xuất bản, cơ sở in, đơn vị phát hành đã có những chuyển biến rõ rệt, các nhà xuất bản thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chủ quản, đáp ứng được yêu cầu phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng địa phương, góp phần khẳng định vị trí quan trọng của hoạt động xuất bản trong đời sống xã hội. Từ năm 2019-2023, chỉ có một số tổ chức vi phạm và bị xử phạt vi phạm hành chính đối với một số hành vi như: phát hành xuất bản phẩm khi chưa có quyết định phát hành, xuất bản xuất bản phẩm không đúng với xác nhận đăng ký, xuất bản xuất bản phẩm khi chưa có văn bản chấp thuận của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả...).

Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm vẫn còn tồn tại, hạn chế như: Kinh phí bố trí cho việc thi hành pháp luật còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thi hành công vụ còn thiếu về số lượng, chất lượng chưa đồng đều, đặc biệt là chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế (là đầu mối tham mưu việc tổ chức theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) còn chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 56/2024/NĐ-CP).

2.3. Về tình hình tuân thủ pháp luật

Qua nghiên cứu báo cáo của các cơ quan Trung ương và địa phương, Bộ Tư pháp nhận thấy việc tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền, các tổ chức và cá nhân có những tồn tại, hạn chế chủ yếu sau đây:

2.3.1. Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Qua kiểm tra việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của một số chính quyền địa phương, Bộ Tư pháp đã phát hiện nhiều văn bản chưa kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế¹², văn bản chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi¹³, vẫn còn có văn bản ban hành trái thẩm quyền, cũng như có sai sót về kỹ thuật¹⁴, văn bản ban hành chưa bảo

¹² Ví dụ: (i) Quyết định số 53/2023/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã hết hiệu lực kể từ ngày 22/01/2024; (ii) Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; (iii) Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; (iv) Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; (v) Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; (vi) Quyết định số 38/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; (vii) Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của UBND tỉnh Hải Dương phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Hải Dương; (viii) Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Thái Bình ban hành quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

¹³ Ví dụ: (i) Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của UBND TP. Hồ Chí Minh ban hành quy định về quản lý hoạt động hóa chất nguy hiểm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh; (ii) Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 ban hành quy định về kiểm tra vệ sinh thú y, hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh động vật trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh; (iii) Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của UBND tỉnh Thái Bình ban hành quy định quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

¹⁴ Ví dụ: (i) Nghị quyết số 255/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định chính sách hỗ trợ phát triển khai thác hải sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2019 - 2025; (ii) Nghị quyết số

đảm tính kịp thời, văn bản nợ đọng trong thời gian dài mà chưa được ban hành¹⁵, văn bản hành chính cá biệt có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật hoặc có chứa nội dung mang tính quy phạm pháp luật¹⁶.

2.3.2. *Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân*

Về cơ bản các tổ chức, cá nhân đã tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Tuy nhiên, qua nghiên cứu các báo cáo và thông tin thu thập được, Bộ Tư pháp nhận thấy, ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn chưa cao, vẫn còn những vi phạm phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Cụ thể như sau:

a) Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm (phạm vi theo dõi: việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm)

- Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm các hành vi vi phạm chủ yếu là: nơi chế biến, bảo quản có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập; vi phạm quy định cống rãnh thoát nước thải khu vực nhà bếp bị ứ đọng, không được che kín; thực hiện không đúng quy định của pháp luật về lưu mẫu thức ăn (mẫu thức ăn lưu bảo quản chung với các thực phẩm khác; không niêm phong mẫu thức ăn lưu, lượng mẫu thức ăn lưu không đúng quy định); không bảo quản và sử dụng

34/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định khu vực nội thành của thành phố, khu dân cư không được phép chăn nuôi; quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; (iii) Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân công, phân cấp, phối hợp quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng; (iv) Quyết định số 40/2023/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế phân cấp thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo; tiếp nhận Bản tự công bố sản phẩm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; (v) Quyết định số 46/2020/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành quy định phân cấp quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; (vi) Quyết định số 101/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

¹⁵ Chưa ban hành văn bản về phân công, phân cấp, ủy quyền, phối hợp trong quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại: Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm. (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018); Điều 7, 8 Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Điều 5, Điều 19 Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 quy định về việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; điểm c khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh.

¹⁶ (i) Quyết định số 817/QĐ-BQLATTP ngày 13/11/2020 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm về việc ban hành quy định Khung tiêu chí về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; (ii) Thông báo số 85/TB-STTTT ngày 19/8/2019 hướng dẫn áp dụng văn bản pháp luật vào thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực xuất bản, in, phát hành thuộc phạm vi quản lý của Sở Thông tin và Truyền thông; Công văn số 563/STTTT-QLTTBCXB ngày 25/4/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Cao Bằng về việc đăng ký hoạt động in qua Cổng dịch vụ công trực tuyến (mức độ 4).

riêng đối với thực phẩm tươi sống, thực phẩm đã qua chế biến; không có dụng cụ thu gom, chứa đựng rác thải, chất thải bảo đảm vệ sinh; kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ; vi phạm quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm đối với vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; sử dụng người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không đội mũ, đeo khẩu trang, không cắt móng tay; không sử dụng gang tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chín, thức ăn ngay; bày bán, chứa đựng thực phẩm trên thiết bị, dụng cụ, vật liệu không đảm bảo vệ sinh; thực hiện không đúng quy định của pháp luật về chế độ kiểm thực 3 bước (sổ kiểm thực 3 bước ghi chưa đầy đủ; không có sổ kiểm tra trước khi chế biến thức ăn)... Công tác quản lý an toàn thực phẩm còn khó khăn do tình trạng mua bán hàng rong tại các tuyến đường xung quanh chợ, các địa điểm, nơi tập trung đông người như trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, bến xe,... vẫn tái diễn dù các lực lượng chức năng nhiều lần ra quân xử lý, nhất là kinh doanh thức ăn, sản phẩm gia cầm, gia cầm sống không đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm vẫn còn diễn biến hết sức phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ xảy ra ngộ độc thực phẩm do sự gia tăng của nhiều cửa hàng bán buôn, bán lẻ bày bán khắp nơi; trong khi đó việc quản lý còn nhiều bất cập, kết cấu hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu, việc quản lý các cửa hàng, quán ăn, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm chưa tốt... làm cản trở công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Hiện nay, tình hình tội phạm về an toàn thực phẩm đang tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là các hành vi sản xuất hàng giả là thực phẩm, phụ gia thực phẩm; sử dụng chất cấm trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm... gây ngộ độc thực phẩm ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe người tiêu dùng. Một số loại tội phạm phổ biến trong lĩnh vực này như Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, phụ gia thực phẩm (Điều 193 Bộ luật Hình sự) - sau đây viết tắt là BLHS; Tội vi phạm quy định về an toàn thực phẩm (Điều 317 BLHS). Một số hành vi vi phạm chủ yếu như sử dụng chất, hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phụ gia thực phẩm hoặc hóa chất hỗ trợ chế biến thực phẩm mà biết là cấm hoặc chưa được phép sử dụng, chưa được phép lưu hành tại Việt Nam hoặc sử dụng động vật chết do bệnh, dịch bệnh hoặc động vật bị tiêu hủy theo quy định của pháp luật để chế biến thực phẩm, cung cấp, bán thực phẩm hoặc nhập khẩu, cung cấp hoặc bán thực phẩm mà biết là có sử dụng chất, hóa chất, phụ gia thực phẩm. Hậu quả, thời gian qua trên toàn quốc đã xảy ra nhiều vụ ngộ độc tập thể trong trường học, nhà máy, hậu quả đặc biệt

nghiêm trọng, quy mô lớn xảy ra tại nhiều địa phương¹⁷. Tình trạng bán hàng giả, hàng kém chất lượng ở nông thôn, bán đồ ăn sẵn không bảo đảm vệ sinh xung quanh các trường học vẫn diễn biến phức tạp; tuy nhiên công tác phát hiện, xử lý chưa tương xứng với tình hình thực tế, số vụ việc được phát hiện giảm so với năm 2023¹⁸.

Trong giai đoạn từ năm 2019 đến 2023, nước ta ghi nhận trung bình mỗi năm khoảng 100 vụ ngộ độc thực phẩm với 2.181 người mắc, 23 ca tử vong¹⁹. Bên cạnh đó, trong kỳ báo cáo, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã khởi tố mới 285 vụ/458 bị can; Viện kiểm sát nhân dân truy tố 219 vụ/391 bị can; thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử 214 vụ/389 bị cáo²⁰.

b) Trong lĩnh vực quản lý thuế (phạm vi theo dõi: việc quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử)

Trong lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, tình hình vi phạm pháp luật có chiều hướng gia tăng, với nhiều thủ đoạn để trốn thuế (không kê khai nộp thuế, sử dụng hóa đơn, chứng từ không hợp lệ, hóa đơn viết sai giá trị...); thành lập doanh nghiệp để mua bán hóa đơn trái phép, chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị gia tăng xảy ra ở nhiều tỉnh, thành phố, có vụ việc giá trị mua bán lên tới hàng ngàn tỷ đồng, gây thất thoát lớn cho ngân sách nhà nước; tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thuế, mua bán hóa đơn giá trị gia tăng với nhiều thủ đoạn tinh vi, có giá trị đặc biệt lớn tiếp tục diễn biến phức tạp ở nhiều tỉnh, thành phố²¹, trong đó có nhiều vụ việc, vụ án các đối tượng dùng phương thức, thủ đoạn liên quan đến hoạt động thương mại điện tử. Cụ thể thông qua một số tội danh phổ biến như Tội trốn thuế (Điều 200 BLHS); Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước (Điều 203 BLHS); Tội vi phạm quy định về bảo quản, quản lý hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước (Điều 204 BLHS). Các hành vi vi phạm chủ yếu như các cá nhân, tổ chức không hợp tác khi làm việc với cơ quan thuế, không thừa nhận có thu nhập từ thương mại điện tử và không chấp nhận kê

¹⁷ Vụ ngộ độc thực phẩm của 481 người tại cơ sở bánh mỳ Bông, phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai vào ngày 03/5/2024; vụ ngộ độc thực phẩm của 367 người sau khi ăn cơm gà quán Trâm Anh, đường Bà Triệu, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ngày 12/3/2024; vụ ngộ độc thực phẩm có 373 người nhập viện do ăn bánh mì tại tiệm Cô Ba Bến Đình tại thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 26/11/2024.

¹⁸ Phát hiện 982 vụ, giảm 53,46%; khởi tố mới 662 vụ, tăng 4,09% so với năm 2023.

¹⁹ Công văn số 5596/VKSTC-V2 ngày 18/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

²⁰ Công văn số 5596/VKSTC-V2 ngày 18/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

²¹ Vụ “Mua bán trái phép hóa đơn” và “Trốn thuế” xảy ra tại tỉnh Hòa Bình, tỉnh Thái Bình và các tỉnh, thành phố diễn ra từ năm 2020 đến tháng 9/2023, các đối tượng đã thành lập 64 công ty “ma” xuất trái phép 140.024 hóa đơn điện tử, trong đó có 76.561 hóa đơn xuất cho gần 9.000 cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân với tổng số tiền hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn hơn 3.200 tỷ đồng; Vụ “Mua bán trái phép hóa đơn” trên địa bàn Quận 10, TP. Hồ Chí Minh và các địa bàn lân cận nhằm mua bán trái phép trên 12.000 hóa đơn giá trị gia tăng với tổng trị giá “ghi không” hơn 2.500 tỷ đồng.

khai thuế; một số sản phẩm thương mại điện tử vẫn chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cung cấp thông tin hoặc có thực hiện thì dữ liệu thông tin vẫn còn chông chéo, chưa chính xác. Hành vi trốn thuế; trốn nộp lệ phí môn bài; khai sai làm giảm số thuế giá trị gia tăng, thu nhập cá nhân phải nộp quy định. Các quy định và biện pháp kiểm tra, chế tài đối với hoạt động này chưa theo kịp với tình hình phát triển của lĩnh vực công nghệ thông tin và thương mại điện tử, vẫn còn những trường hợp người bán hàng không đăng ký kinh doanh, không kê khai doanh thu với cơ quan quản lý nhà nước.

Trong kỳ báo cáo Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã phát hiện, khởi tố mới 935 vụ/2.584 bị can; Viện kiểm sát truy tố 649 vụ/1.973 bị can; thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử 578 vụ/1.568 bị cáo²².

c) Trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm (phạm vi theo dõi: việc thi hành Luật Xuất bản)

Thực tiễn triển khai thực hiện Luật Xuất bản, các cơ sở in xuất bản phẩm ngoài chịu sự điều chỉnh của Luật Xuất bản còn chịu sự tác động của các quy định của pháp luật về hoạt động in các sản phẩm khác (gần như không có cơ sở in nào chỉ in xuất bản phẩm được điều chỉnh tại Luật Xuất bản, mà hầu hết còn in cả sản phẩm không phải xuất bản phẩm được điều chỉnh bằng Nghị định số 60/2014/NĐ-CP), điều này dẫn đến sự hiểu biết, cập nhật về các quy định pháp luật của các cơ sở in chưa đầy đủ, đôi khi còn nhầm lẫn giữa việc thực hiện theo Luật Xuất bản với Nghị định số 60/2014/NĐ-CP. Vẫn còn có nhiều cơ sở in chưa thực hiện tốt quy định về việc ký hợp đồng giữa cơ sở in với nhà xuất bản hoặc cơ quan, tổ chức được cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh.

Nhóm tội phạm liên quan đến lĩnh vực này thường ít, không phổ biến, chủ yếu chỉ có tội vi phạm quy định về hoạt động xuất bản (Điều 344 BLHS). Các hành vi vi phạm chủ yếu như: doanh nghiệp không thực hiện báo cáo năm theo quy định; chưa thực hiện việc đề nghị cấp phép/cấp lại/cấp đổi giấy phép hoạt động in, đăng ký xác nhận/xác nhận lại cơ sở in, khai báo việc sử dụng máy photocopy/photocopy màu, đăng ký giấy xác nhận/xác nhận lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm. Một số cơ quan, đơn vị chưa tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật như xuất bản tài liệu không kinh doanh (tờ rơi, tờ gấp, sổ tay, kỷ yếu hội thảo) có nội dung tuyên truyền quy định tại Điều 25 Luật Xuất bản và Điều 12 Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản; các cơ sở in, photocopy vi phạm quy định về sử dụng máy photocopy màu mà không đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền; sử dụng các thiết bị in khác để

²² Công văn số 5596/VKSTC-V2 ngày 18/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

nhân bản trái phép xuất bản phẩm nhằm mục đích kinh doanh hoặc lưu hành rộng rãi; hoạt động xuất bản phẩm nhưng không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm; không có giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh hoặc không có bản thảo đã được ký duyệt theo quy định của pháp luật; Xuất bản, in hoặc phát hành xuất bản phẩm đã bị đình chỉ phát hành, bị thu hồi, tịch thu, cấm lưu hành, tiêu hủy hoặc nhập khẩu trái phép với số lượng 500 bản trở lên đối với từng xuất bản phẩm; Xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử có nội dung bị cấm, không có quyết định xuất bản hoặc không có bản thảo đã được ký duyệt theo quy định của pháp luật; thay đổi, làm sai lệch nội dung bản thảo đã được ký duyệt hoặc bản thảo tài liệu không kinh doanh đã có dấu của cơ quan cấp giấy phép xuất bản để xuất bản, bản thảo có nội dung bị cấm theo quy định của Luật xuất bản.

Trong kỳ báo cáo, Viện Kiểm sát nhân dân các cấp đã phát hiện, khởi tố mới 06 vụ/05 bị can; Viện kiểm sát truy tố 03 vụ/03 bị can; thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử 01 vụ/01 bị cáo²³.

2.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Đối với lĩnh vực an toàn thực phẩm: Việc thực thi pháp luật ở nhiều địa phương còn hình thức, dàn trải, chưa đạt yêu cầu, chưa công khai và xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm cũng như chưa tạo được động lực khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn. Hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm còn chưa tương xứng với nhiệm vụ; lực lượng còn phân tán ở nhiều bộ, ngành, đơn vị nên việc triển khai thực hiện còn thiếu sự đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Hoạt động thanh tra kiểm tra đôi khi còn hạn chế về chiều rộng chưa bao phủ hết các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành. Việc xử lý các vi phạm còn chưa kiên quyết, đặc biệt tại các tuyến xã, phường do năng lực của cán bộ còn yếu, có tâm lý tránh va chạm trong quá trình kiểm tra, đặc biệt tại tuyến xã chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn thực phẩm.

- Đối với lĩnh vực quản lý thuế: Quá trình áp dụng quy định về hóa đơn, chứng từ điện tử, đã phát hiện một số đối tượng đã lợi dụng hạn chế về an toàn hệ thống của hạ tầng công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử; chưa có giải pháp hữu hiệu về đảm bảo an toàn an ninh mạng đối với hệ thống hóa đơn điện tử để thực hiện hành vi trốn thuế. Mặc dù liên tục được cải tiến, sửa đổi, bổ sung nhưng các luật thuế và các quy định hướng dẫn thực hiện vẫn còn “kẽ hở” mà người nộp thuế có thể nhắm vào đó để thực hiện các hành vi gian lận thuế.

²³ Công văn số 5596/VKSTC-V2 ngày 18/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc cung cấp thông tin tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

Đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, sự xuất hiện nhanh chóng của các trang thương mại điện tử, các dịch vụ quảng cáo trực tuyến, bán hàng trực tuyến... nếu không có những quy định phù hợp, kịp thời sẽ tạo ra nhiều nguy cơ trốn thuế.

Cụ thể: Đặc thù các hoạt động thương mại này trên không gian mạng, giữa các chủ thể có khoảng cách địa lý nhất định; việc thanh toán thực hiện theo nhiều phương thức khác nhau, trong đó có thanh toán bằng tiền mặt; mặt khác, sàn giao dịch thương mại điện tử có đặc trưng là nhiều người bán, vì vậy, việc kiểm soát người bán theo hình thức này là khó khăn, tốn kém chi phí thu thuế, khó xác định doanh thu và nghĩa vụ thuế của người bán, khó khăn trong việc kiểm soát dòng tiền đối với cơ quan thuế. Còn có cán bộ, công chức thuế có hành vi vi phạm pháp luật, tạo điều kiện cho người nộp thuế có hành vi gian lận hoặc trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế; sự thiếu ý thức của người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế nói chung và nghĩa vụ thuế đối với hoạt động thương mại điện tử nói riêng. Chưa có cơ chế phối hợp tốt giữa cơ quan thuế và các cơ quan chức năng trong quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử.

- Đối với lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm: Việc quản lý khâu xuất bản (quy trình liên kết, quy trình biên tập) có lúc, có nơi còn chưa nghiêm dẫn đến vẫn còn một số xuất bản phẩm vi phạm quy định Luật Xuất bản, buộc các cơ quan quản lý phải xử lý. Chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động xuất bản tuy đã được nâng lên một bước nhưng có lúc, có nơi còn chậm. Một số cơ quan có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra, giám sát với lực lượng mỏng, kiêm nhiệm, chồng chéo chức năng dẫn đến hạn chế về chất lượng và hiệu quả công tác. Một số nội dung phối hợp quản lý nhà nước giữa Trung ương với địa phương và giữa các cơ quan ở Trung ương với các Sở, ngành ở địa phương chưa chặt chẽ, thường xuyên, chưa đáp ứng yêu cầu công tác, như việc phối hợp phòng, chống in lậu, xâm phạm bản quyền sách trên môi trường mạng, chia sẻ thông tin, liên thông dữ liệu quản lý. Luật, nghị định và thông tư đã quy định, hướng dẫn chi tiết về thực hiện chế độ thông tin, các biểu mẫu báo cáo trong từng lĩnh vực xuất bản, in, phát hành, trong đó có phân cấp việc báo cáo giữa Trung ương và địa phương trong lĩnh vực in và phát hành. Tuy nhiên, ý thức chấp hành báo cáo của một số doanh nghiệp còn thấp, việc cung cấp số liệu chưa chuẩn xác, gây khó khăn cho công tác quản lý, đặc biệt là trong điều kiện các cơ quan quản lý hạn chế về số lượng nhân sự.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Về các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

1.1. Kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

1.1.1. Đối với Chính phủ

(i) Tham mưu Bộ Chính trị xem xét, ban hành Chỉ thị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

(ii) Chỉ đạo việc tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế về thi hành pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua việc ban hành Nghị định quy định về tổ chức thi thành văn bản quy phạm pháp luật thay thế Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

(iii) Xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước, theo hướng, điều chỉnh mốc thời gian chốt số liệu, thời hạn gửi báo cáo trong chế độ báo cáo định kỳ, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các cơ quan Trung ương, địa phương trong quá trình tổng hợp, xây dựng báo cáo công tác nói chung và báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng.

1.1.2. Đối với Thủ tướng Chính phủ

Chỉ đạo Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại điểm 1.2 dưới đây.

1.2. Kiến nghị, đề xuất đối với các cơ quan Trung ương, địa phương

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi thẩm quyền quan tâm, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

(i) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững nêu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến công tác tổ chức thi hành pháp luật nêu tại Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

(ii) Xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị về xây dựng, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật; sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính kịp thời, khả thi, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật (*Phụ lục II kèm theo Báo cáo*).

(iii) Chỉ đạo làm tốt việc tổ chức tiếp nhận và tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những phản ánh, kiến nghị về tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương.

(iv) Tiếp tục hoạt động kiểm tra, thanh tra, chú trọng việc xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật, kịp thời giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cũng như chấn chỉnh các sai phạm, bảo đảm hiệu quả của hoạt động tổ chức thi hành pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan đề ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được nhận diện trong quá trình theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ và địa phương.

(v) Bảo đảm các điều kiện cho việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó chú trọng việc kiện toàn tổ chức, biên chế làm công tác pháp chế đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo đúng quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 56/2024/NĐ-CP) và bố trí kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Về các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

2.1. Kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

(i) Chính phủ nghiên cứu, xem xét trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm (*Phụ lục III kèm theo Báo cáo*).

(ii) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý theo thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm (*Phụ lục III kèm theo Báo cáo*).

(iii) Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các nhiệm vụ giải pháp nêu tại điểm 2.2 dưới đây.

2.2. Kiến nghị, đề xuất đối với các cơ quan Trung ương và địa phương

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

(i) Chỉ đạo tập trung rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật do Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương ban hành theo thẩm quyền và xử lý văn bản trái pháp luật;

(iii) Xử lý theo thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm (*Phụ lục III kèm theo Báo cáo*).

(ii) Bố trí đầy đủ các điều kiện bảo đảm để triển khai thường xuyên công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm

pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm theo thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024, Bộ Tư pháp kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Nguyễn Hải Ninh (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (để ph/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (để ph/h);
- Lưu: VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng Oanh